

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 360/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 25/9/2020.

Về việc: “*Tranh chấp về Ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Huy Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Thanh Tuyên;

2. Bà Phạm Thị Kim Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Xuyên - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 249/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2020, về việc “*Tranh chấp về ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/8/2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị H, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: Tổ 13 ấp V, xã H, huyện C, An Giang.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: Tổ 13 ấp V, xã H, huyện C, An Giang.

(Vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Hoàng P; Đã tổng đạt hợp lệ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị H và lời khai tại phiên tòa có nội dung như sau: Chị Lê Thị H sống chung với anh Nguyễn Hoàng P từ năm 1998, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hanh (giấy chứng nhận kết hôn số 50 ngày 17/4/2007); Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng chỉ được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh P thường hay đánh đập và chửi bới vợ con, thậm chí còn xúc phạm cha mẹ vợ nên cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc và chịu đựng không nổi nên đã sống ly thân từ năm 2008 cho đến nay. Vợ chồng chung

sống có được một con chung tên Nguyễn Lê T sinh ngày 09/9/2000 và hiện đã trưởng thành.

Nay vì tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên chị Lê Thị H yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng P; Về con chung và tài sản cũng không yêu cầu giải quyết.

* *Về phía bị đơn anh Nguyễn Hoàng P thì:* Tòa án đã nhiều lần gửi Thông báo đến gia đình nhằm tạo điều kiện hoà giải đoàn tụ và hàn gắn quan hệ vợ chồng giữa hai người nhưng anh P đã vắng mặt không lý do. Qua chứng cứ thu thập được thì anh Nguyễn Hoàng P có nơi cư trú tại Tô 13 ấp V, xã H, huyện C, An Giang; Hiện tại anh Nguyễn Hoàng P vẫn có mặt tại địa P, những Thông báo của Tòa án gửi thì anh và gia đình vẫn ký nhận nhưng đều không có mặt. Vì vậy, Tòa án đã thông qua Thừa phát lại thực hiện các thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật để mở phiên tòa xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện và được thẩm tra tại phiên tòa, qua tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận xét như sau:

[1] *Về tố tụng:* Đây là tranh chấp hôn nhân gia đình về xin ly hôn, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Hoàng P vắng mặt lần thứ hai nên căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa.

Về nội dung:

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lê Thị H đã thừa nhận có sống chung như vợ chồng với anh Nguyễn Hoàng P từ năm 1998 và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật; Nay do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, cuộc sống chung không phù hợp nên chị H xin được ly hôn với anh P. Xét thấy, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp phù hợp với quy định tại Điều 8 và Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình 2014; Cuộc sống hôn nhân vợ chồng là nhằm xây dựng một gia đình thật sự hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc và quan tâm lẫn nhau, tình cảm vợ chồng phải trên cơ sở tự nguyện nhưng quan hệ vợ chồng giữa chị H và anh P đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không còn tồn tại, Tòa án nhiều lần mời anh Nguyễn Hoàng P để hòa giải cho anh chị đoàn tụ nhưng anh P không còn quan tâm đến cuộc sống vợ chồng, vẫn không có mặt và phía chị H đã cương quyết yêu cầu được ly hôn. Như vậy, quan hệ vợ chồng giữa anh, chị đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân giữa hai người không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị H là được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng P.

[3] *Về quan hệ con cái, cấp dưỡng và tài sản:* Chị Lê Thị H thừa nhận vợ chồng có 01 con chung nhưng đã trưởng thành, về tài sản và nợ chung không yêu cầu tranh chấp nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[4] *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*: Do chị Lê Thị H có yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Hoàng P nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 9, Điều 56 của luật Hôn nhân gia đình 2014; Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 177, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị H là được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng P; Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 50 do Ủy ban nhân dân xã H (huyện C, An Giang) cấp ngày 17/4/2007 không còn giá trị pháp lý.

* *Về quan hệ con cái, cấp dưỡng và tài sản*: Không yêu cầu giải quyết.

* *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm, đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu số 0007034 ngày 13/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, An Giang; Được khấu trừ nên chị Lê Thị H đã nộp xong.

Báo cho đương sự có mặt tham dự phiên tòa biết có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người vắng mặt tại phiên tòa hoặc vắng mặt khi tuyên án (có lý do chính đáng) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh An Giang;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- UBND xã Vĩnh Hanh;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa